

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT
MÔN TOÁN 10**

Thời gian: 45 phút (Không kể thời gian phát đề)

Câu 1: (3đ) Cho các tập hợp $A = (-7; 5]$; $B = [-4; 9]$; $C = (3; +\infty)$

Xác định các tập hợp sau và biểu diễn chúng trên tập số thực.

1) $A \cup B$

2) $A \cap C$

3) $C \setminus B$

Câu 2: (2đ) Tìm tập xác định của các hàm số sau:

1) $y = \sqrt{3x+2} - \frac{5x+3}{x^2-2x-3} + 2$

2) $y = \frac{3x}{\sqrt{x^2+2}} - \frac{5-4x}{(2x^2+5x-7)(2x+1)}$

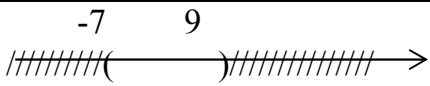
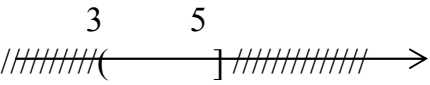
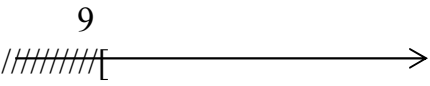
Câu 3: (3đ) Cho hàm số $y = 2x^2 - 6x + 4$

1) Xét sự biến thiên và vẽ đồ thị (P) của hàm số

2) Tìm tọa độ giao điểm của (P) với đường thẳng d: $y = -x + 7$

Câu 4: (2đ) Tìm phương trình của Parabol (P): $y = ax^2 + bx + c$ biết (P) có đỉnh $S(-1 ; 3)$ và đi qua điểm $M(2 ; -4)$

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU CHẤM

Câu	Nội dung	Điểm
1	<p>1) $A \cup B = (-7; 9)$ </p> <p>2) $A \cap C = (3; 5]$ </p> <p>3) $C \setminus B = [9; +\infty)$ </p>	<p>0.75+0.25</p> <p>0.75+0.25</p> <p>0.75+0.25</p>
2	<p>1) Hàm số được xác định khi:</p> $\begin{cases} 3x+2 \geq 0 \\ x^2-2x-3 \neq 0 \end{cases}$ $\Leftrightarrow \begin{cases} x \geq -\frac{2}{3} \\ x \neq -1 \\ x \neq \frac{3}{2} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x \geq -\frac{2}{3} \\ x \neq \frac{3}{2} \end{cases}$ <p>Vậy TXĐ: $D = [-\frac{2}{3}; +\infty) \setminus \{\frac{3}{2}\}$</p>	<p>0,25</p> <p>0,25x 2</p> <p>0,25</p>

	<p>2) Hàm số được xác định khi: $(2x^2 + 5x - 7)(2x + 1) \neq 0$</p> $\Leftrightarrow \begin{cases} x \neq 1 \\ x \neq -\frac{7}{2} \\ x \neq -\frac{1}{2} \end{cases}$ <p>Vậy TXĐ: $D = \mathbb{R} \setminus \{-\frac{7}{2}; -\frac{1}{2}; 1\}$</p>	0,25 0,5 0,25								
3	<p>*) TXĐ: $D = \mathbb{R}$ *) Sự biến thiên: $a = 2 > 0$; $-b/2a = 3/2$; $y(3/2) = -1/2$</p> <p>BBT</p> <table style="margin-left: 20px;"> <tr> <td style="border-right: 1px solid black; padding-right: 5px;">x</td> <td style="padding-right: 10px;">$-\infty$</td> <td style="padding-right: 10px;">$-3/2$</td> <td style="padding-right: 10px;">$+\infty$</td> </tr> <tr> <td style="border-right: 1px solid black; padding-right: 5px;">y</td> <td style="padding-right: 10px;">$+\infty$</td> <td style="padding-right: 10px;">$-1/2$</td> <td style="padding-right: 10px;">$+\infty$</td> </tr> </table>	x	$-\infty$	$-3/2$	$+\infty$	y	$+\infty$	$-1/2$	$+\infty$	0,25 0,25 x 3 0,25
x	$-\infty$	$-3/2$	$+\infty$							
y	$+\infty$	$-1/2$	$+\infty$							
	<p>Hàm số giảm trong khoảng $(-\infty; 3/2)$ và hàm số tăng trong khoảng $(3/2; +\infty)$ Vẽ đồ thị: Cho $x = 0 \rightarrow y = 4$ Cho $y = 0 \rightarrow x = 1$; $x = 2$ Đồ thị là đường Parabol có đỉnh $S(3/2; -1/2)$ Trục đối xứng: $x = 3/2$ Vẽ đúng đồ thị</p>	0,25 0,25 0,25								
	<p>2) Phương trình xác định hoành độ giao của (P) và (d) là: $2x^2 - 6x + 4 = -x + 7 \Leftrightarrow 2x^2 - 5x - 3 = 0$</p>	0,25 0,25								

	$\Leftrightarrow \begin{cases} x = 3 \\ x = -1/2 \end{cases}$ <p>Với $x = 3 \rightarrow y = 4$ Với $x = -1/2 \rightarrow y = -15/2$ Vậy (d) cắt (P) tại hai điểm $A(3;4)$; $B(-1/2; 15/2)$</p>	0,25 0,25
4	<p>(P): $y = ax^2 + bx + c$ ($a \neq 0$) Theo giả thiết ta có:</p> $\begin{cases} S(-1; 3) \in (P) \\ -\frac{b}{2a} = -1 \\ M(2; -4) \in (P) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} y(-1) = 3 \\ b = 2a \\ y(2) = -4 \end{cases}$ $\Leftrightarrow \begin{cases} 4a + 2b + c = -4 \\ a - b + c = 3 \\ 2a - b = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} a = -\frac{7}{9} \\ b = -\frac{14}{9} \\ c = \frac{20}{9} \end{cases}$ <p>Vậy (P): $y = -7/9 x^2 - 14/9 x + 20/9$</p>	0,25+0,5 0,75+0,25 0,25